

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin
trên địa bàn xã Nghĩa Hành

Thực hiện Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (viết tắt là *Quyết định số 918/QĐ-TTg*) và Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 26/7/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (viết tắt là *Kế hoạch số 282/KH-UBND*);

Để bảo đảm việc triển khai thi hành thực hiện Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 ngày 23/4/2026 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2026), UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Nghĩa Hành với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin và các nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 918/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 282/KH-UBND của UBND tỉnh, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm; nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Xác định nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND và Chủ tịch UBND xã; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, thiết thực và hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Hội nghị, tài liệu, tin, bài tuyên truyền, truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin

- Nội dung thực hiện: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ các kênh công khai, cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.
- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01/9/2026.

b) Tham mưu UBND xã xác định đơn vị đầu mối thực hiện nhiệm vụ theo điểm đ khoản 2 Điều 10 Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 20/8/2026.

c) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

- Nội dung: Rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật và công nghệ thông tin.
- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của cấp xã

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên (*theo quy định pháp luật và yêu cầu của cấp trên về công bố, công khai thủ tục hành chính*).

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ công thuộc UBND xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Văn hóa – Xã hội; các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/9/2026.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (*nếu cần thiết*) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị, yêu cầu của cơ quan cấp trên.

5. Vận hành Trang thông tin điện tử, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của địa phương, cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của địa phương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Văn hóa – Xã hội; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn chuyên sâu về nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu, thông báo của cấp trên.

7. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi cơ quan có thẩm quyền để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND có trách nhiệm giúp UBND, Chủ tịch

UBND xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ. Định kỳ hoặc theo chỉ đạo tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; bảo đảm nhân lực và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để được xem xét, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (BC);
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và tổ chức thành viên;
- Công an, BCH Quân sự xã;
- TAND, VKSND, THADS khu vực 5;
- Cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Tuấn